

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí

tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại mục 1.2: Yêu cầu về mặt kỹ thuật, Chương V của E-HSMT	Đạt
	Thiếu, Không có, không đúng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục 1.2: Yêu cầu về mặt kỹ thuật, Chương V của E-HSMT	Không đạt
2. Chất lượng hàng hóa		
Nhà thầu phải nộp cùng E-HSDT Chứng thư giám định chất lượng theo Quy chuẩn QCVN 06:2019/BTC hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm chất lượng gạo theo Quy chuẩn TCVN 11888:2017 cụ thể như sau:	- Chứng thư giám định hoặc Phiếu kết quả thử nghiệm phải do các tổ chức giám định/thử nghiệm có đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực giám định/thử nghiệm được Bộ, Ngành cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm nghiệm/ thử nghiệm trong lĩnh vực mặt hàng gạo, ngũ cốc theo Quy chuẩn QCVN 06:2019/BTC hoặc Quy chuẩn TCVN 11888:2017 theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>- Chứng thư giám định/Phiếu kết quả thử nghiệm chất lượng bao gồm đầy đủ các nội dung quy định trong hợp đồng với khách hàng cung cấp gạo như: Loại gạo, chất lượng gạo (bao gồm chỉ tiêu cảm quan, chỉ tiêu chất lượng và an toàn thực phẩm). Trường hợp tổ chức thử nghiệm không thực hiện được chỉ tiêu an toàn thực phẩm thì ký hợp đồng với các nhà thầu phụ có đăng ký hoạt động thử nghiệm và có danh mục phép thử đáp ứng yêu cầu theo QCVN 06:2019/BTC hoặc TCVN 11888:2017. Trên cơ sở kết quả thử nghiệm của nhà thầu phụ, tổ chức giám định tổng hợp chung kết quả vào kết quả kiểm nghiệm.</p> <p>- Chứng thư giám định/ kiểm nghiệm được thực hiện trong thời gian ≤ 03 tháng kể từ ngày E-HSMT được đăng tải</p> <p><i>(Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh bằng bản scan từ bản gốc hoặc bản sao có chứng thực: Trong trường hợp cần thiết, bên mời thầu có thể yêu cầu kiểm tra bản gốc để xác minh, đối chiếu).</i></p>	
	Không đáp ứng các nội dung trên.	Không đạt
Bao bì sản phẩm	Có đề xuất về sử dụng bao bì sản phẩm an toàn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Chương V - EHSMT. Kèm theo hình ảnh thực tế bao bì sản phẩm.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
	Có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa tới đúng địa điểm các	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	bản và cấp phát cho nhân dân hợp lý, phù hợp với thời gian yêu cầu cung cấp hàng từng đợt của Chủ đầu tư	
	Không có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa tới đúng địa điểm và cấp phát cho dân hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả.	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng		
Biện pháp bảo quản	Có biện pháp bảo quản phòng chống côn trùng, động vật gây hại hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản phòng chống côn trùng, động vật gây hại hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Không đạt
Nhà kho bảo quản hàng hóa	Có đề xuất về nhà kho lưu trữ, bảo quản hàng hóa đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm theo các quy định hiện hành (<i>Có tài liệu chứng minh thuộc sở hữu của Nhà thầu hoặc trường hợp Nhà thầu đi thuê phải có văn bản thỏa thuận và tài liệu chứng minh của bên cho thuê kèm theo</i>)	Đạt
	Không có đề xuất về nhà kho lưu trữ, bảo quản hàng hóa hoặc có nhưng không đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm theo các quy định hiện hành hoặc không có tài liệu chứng minh kèm theo	Không đạt
Cam kết về chất lượng hàng hóa	Nhà thầu phải có cam kết trong trường hợp cần thiết thì Chủ đầu tư sẽ lấy mẫu xác suất ngẫu nhiên trên tổng lô hàng để gửi cơ quan chức	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	năng kiểm định về thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	
	Nhà thầu không có cam kết trong trường hợp cần thiết thì Chủ đầu tư sẽ lấy mẫu xác suất ngẫu nhiên trên tổng lô hàng để gửi cơ quan chức năng kiểm định về thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
5. Thời gian thực hiện hợp đồng và tiến độ cung cấp hàng hóa		
5.1. Thời gian giao hàng.	Có cam kết thời gian giao hàng không quá 03 ngày kể từ khi nhận được thông báo đặt hàng của Chủ đầu tư	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5.2. Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
5.3. Khả năng vận chuyển hàng hóa	Có đề xuất về phương tiện vận chuyển hàng hóa phù hợp vận chuyển gạo (xe tải thùng kín) và tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng vận chuyển của từng đợt cung cấp hàng tối thiểu 50.000kg gạo/ ngày tới địa điểm cấp phát từng bản thuộc địa bàn xã Mường Chanh (<i>kèm theo đăng ký, đăng kiểm xe còn hiệu lực</i>)	Đạt
	Không có đề xuất về phương tiện vận chuyển hàng hóa hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc không kèm theo đăng ký, đăng kiểm xe còn hiệu lực.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
6. Bảo hành		
Thời hạn bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu bàn giao)	Nhà thầu cam kết đáp ứng thời gian bảo hành ≥ 180 ngày	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết thời gian bảo hành < 180 ngày	Không đạt
Chế độ bảo hành	Nhà thầu có cam kết bảo hành đổi trả trong vòng 12 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư đối với những sản phẩm không đảm bảo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc không đảm bảo về quy cách hàng hóa theo quy định yêu cầu của E-HSMT/Hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng nội dung nêu trên	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự và tham dự các gói thầu trước đó: <i>(Tiêu chí này được đánh giá dựa trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia)</i>	- Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu.	Đạt
	- Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu đang trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu.	Không đạt
Kết luận		Đạt/ Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.